

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày: 26-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Võ Thị Minh Hiệp
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Trần Tiến Diễm Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Lê Tùng L, sinh năm 1979. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Th, xã Ph, huyện X, tỉnh BR; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ, sinh năm 1946 và bà Lê Thị B, sinh năm 1953 (đã chết); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2021 đến ngày 08/4/2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Văn S, sinh năm 1963, hộ khẩu thường trú tại: ấp A, xã Đ, huyện T, Thành phố C; hiện lưu trú tại: ấp A, xã L, huyện G, tỉnh L, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị T, sinh năm 1968, cư trú tại: khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, vắng mặt.

Người chứng kiến:

Anh Hoàng Minh Q, sinh năm 1990, cư trú tại: AB, Phường Y, Quận X, Thành phố H, vắng mặt.

Anh Lê Thành Ph, sinh năm 1978, cư trú tại: ấp A, xã L, huyện G, tỉnh L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/3/2021, Võ Lê Tùng L điều khiển xe mô tô Fasion biển số 77H1-5102 lưu thông trên đường tỉnh 826C hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi xã L, huyện G, tỉnh L. Khi đến khu nhà trọ của ông Trần Văn T ở ấp A, xã L, huyện G, L phát hiện phòng trọ số 2 đang khép hờ cửa nên L nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong lấy trộm tài sản. L dựng xe trước cửa phòng trọ số 2, lén lút đi vào bên trong thì thấy ông Trần Văn S đang ngủ trong phòng trọ, ở gần đầu nằm có 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu đen đang sạc pin nên L dùng tay phải rút chui sạc ra, lấy trộm điện thoại rồi định bỏ ra ngoài nhưng bị ông S phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 04/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu đen, đã qua sử dụng (Tài sản đã thu hồi được), trị giá 3.410.000 đồng (Ba triệu bốn trăm mười ngàn đồng).

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của bị cáo L 01 (một) xe mô tô Fasion biển số 77H1-5102.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKSCG ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Võ Lê Tùng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thống nhất, không ý kiến hay khiếu nại gì đối với Kết luận định giá tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Võ Lê Tùng L đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Lê Tùng L từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã trả lại cho bị hại ông Trần Văn S 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu đen là phù hợp. Đối với 01 (một) xe mô tô Fasion biển số 77H1-5102, qua điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của bà Trần Thị Th bị mất trộm vào tháng 6/2020 nhưng không trình báo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc bàn giao cho Công an huyện Cần Giuộc tạm giữ và thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để xác minh, điều tra theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Văn S đã nhận điện thoại bị mất và không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Bị cáo Võ Lê Tùng L đồng ý với lời luận tội và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo hối hận và hứa không tái phạm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án có đủ các điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 456 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên ngày 05/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An ra Quyết định số 01/QĐ-VKSCG áp dụng thủ tục rút. Ngày 10/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An ra Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSCG. Ngày 10/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An thụ lý vụ án và ngày 19/5/2021 ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn, đúng với quy định tại Điều 462, 463 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Võ Lê Tùng L là hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận rằng: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/3/2021, tại phòng trọ số 2 khu nhà trọ của ông Trần Văn T, tại ấp A, xã L, huyện G, tỉnh L, Võ Lê Tùng L đã lén lút chiếm đoạt của ông Trần Văn S 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu đen, trị giá 3.410.000 đồng (Ba triệu bốn trăm mười ngàn đồng). Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Võ Lê Tùng L đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm minh.

[6] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông bà ngoại của bị cáo là người có công với Cách mạng, được tặng Huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích trên, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo căn cứ theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cũng có thể cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[9] Vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu đen, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Trần Văn S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã trả lại cho ông S là phù hợp. Đối với 01 (một) xe mô tô Fasion, biển số 77H1-5102, qua điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của bà Trần Thị Th bị mất trộm vào tháng 6/2020 nhưng không trình báo đến Công an nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc bàn giao cho Công an huyện Cần Giuộc tạm giữ và thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh B để xác minh, điều tra theo thẩm quyền là phù hợp nên không xét đến.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Văn S đã nhận lại điện thoại bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[11] Án phí: Bị cáo Võ Lê Tùng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Lê Tùng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Lê Tùng L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/5/2021).

Giao Võ Lê Tùng L cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện X, tỉnh BR giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình

sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật Thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Thời gian bị tạm giam, tạm giữ được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Lê Tùng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Thị Minh Hiệp